

Số: 37...../BC-VPI

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024)

Đơn vị: Tỷ đồng

| T T | Mã trái phiếu | Kỳ hạn | Ngày phát hành | Ngày đáo hạn | Số dư đầu kỳ* | | Thanh toán trong kỳ | | Dư nợ cuối kỳ | |
|--------|------------------|-----------|----------------------|--------------------|------------------|------|------------------------|------|---------------|------|
| | | | | | Gốc | Lãi | Gốc | Lãi | Gốc | Lãi |
| 1 | VPI124001 | 3 năm | 31/01/ 2024 | 31/01/ 2027 | 0,00 | 0,00 | 0,00 | 0,00 | 650,00 | 0,00 |

* Trái phiếu được phát hành vào ngày 31/01/2024, do vậy số dư đầu kỳ tại ngày 01/01/2024 bằng 0.

II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư

(Kỳ báo cáo từ ngày 31/01/2024 đến ngày 16/07/2024)***

| Loại Nhà đầu tư | Dư nợ đầu kỳ | | Thay đổi trong kỳ | | Dư nợ cuối kỳ | |
|--------------------------|----------------------|----------|----------------------|-------------|----------------------|----------|
| | Giá trị (Tỷ đồng) | Tỷ trọng | Giá trị (Tỷ đồng) | Tỷ trọng | Giá trị (Tỷ đồng) | Tỷ trọng |
| I. Nhà đầu tư trong nước | 407.315,30 | 62,66% | 0,00 | 0% | 407.315,30 | 62,66% |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức | - | - | - | - | - | - |

| Loại Nhà đầu tư | Dư nợ đầu kỳ | | Thay đổi trong kỳ | | Dư nợ cuối kỳ | |
|----------------------------------|----------------------|----------------|----------------------|--------------|----------------------|----------------|
| | Giá trị (Tỷ đồng) | Tỷ trọng | Giá trị (Tỷ đồng) | Tỷ trọng | Giá trị (Tỷ đồng) | Tỷ trọng |
| a) Tổ chức tín dụng** | - | - | - | - | - | - |
| b) Quỹ đầu tư | - | - | - | - | - | - |
| c) Công ty chứng khoán | 194.145,70 | 29,87% | 0 | 0,00% | 194.145,70 | 29,87% |
| d) Công ty Bảo hiểm | - | - | - | - | - | - |
| đ) Các tổ chức khác | - | - | - | - | - | - |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân | 213.169,60 | 32,80% | 0 | 0,00% | 213.169,60 | 32,80% |
| II. Nhà đầu tư nước ngoài | 242.684,70 | 37,34% | 0 | 0,00% | 242.684,70 | 37,34% |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức | - | - | - | - | - | - |
| a) Tổ chức tín dụng** | - | - | - | - | - | - |
| b) Quỹ đầu tư | 242.684,70 | 37,34% | 0 | 0,00% | 242.684,70 | 37,34% |
| c) Công ty chứng khoán | - | - | - | - | - | - |
| d) Công ty Bảo hiểm | - | - | - | - | - | - |
| đ) Các tổ chức khác | - | - | - | - | - | - |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân | - | - | - | - | - | - |
| Tổng | 650,00 | 100,00% | 0 | 0,00% | 650,00 | 100,00% |

** Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

*** Ngày 31/01/2024 là ngày phát hành của Trái phiếu, do đó Trái phiếu chỉ phát sinh dư nợ kể từ ngày này. Ngày 16/07/2024 là ngày chốt danh sách người sở hữu Trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký

và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) để làm thủ tục thực hiện quyền thanh toán lãi trái phiếu kỳ 1 (Ngày thanh toán lãi: 31/07/2024) và là căn cứ chốt danh sách người sở hữu Trái phiếu gần nhất.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: D3, VT,...

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

VĂN PHÚ - INVEST



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lâm Hoàng Đăng

